

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST
Ngày: 01-11-2019

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Phú;

Ông Phan Phước Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/HSST ngày 27/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Văn H, sinh năm: 1982; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và chỗ ở: Ấp AT, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Đào Văn Hạng, sinh năm: 1937; Mẹ: Huỳnh Thị Hạnh, sinh năm: 1945; Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là người thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Lan C, sinh năm: 1982. Có 02 con chung: lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2019 đến ngày 26/9/2019 được cho tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Ngô Phát Đ (Huy), sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp AH, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang.

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp AT, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang.

Bà Lê Thị T, sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp AT, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang

Ông Võ Văn A, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp AT, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang

Ông Trần Văn Đ 1 (Tiền), sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp AH, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang.

(Ông L, bà T có mặt. Những người khác vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

Bà Trần Thị Ngọc L1, sinh năm 1958. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị Lan C, sinh năm 1982. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/7/2019, sau khi nhận được tin báo tại Đại lý vé số kiến thiết Hữu Thời thuộc ấp AT, thị trấn AP, huyện AP đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số đề, lực lượng công an thị trấn AP tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Đào Văn H đang ghi đề (số đầu, số lô) được thua bằng tiền theo kết quả xổ số kiến thiết đài An Giang với tổng số tiền là 26.750.000 đồng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H cùng tang vật, dụng cụ dùng vào việc bán số đề gồm: Số tiền 42.277.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 7 Plus, màu gold, số Imei 355354089078697, bên trong có sim số 0973.009019 đã qua sử dụng, 37 (ba mươi bảy) phôi đề chưa sử dụng, 01 (một) máy tính tay hiệu Casio, 01 (một) phôi đề có ghi các con số với tổng số tiền ghi trên phôi là 26.005.000 (hai mươi sáu triệu lăm nghìn) đồng có chữ ký Đào Văn H và 02 (hai) tờ giấy ca rô khổ 16 x 25 có những con số và chữ ký của Đào Văn H.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo H khai nhận:

Khoảng đầu tháng 7/2019, bị cáo H bắt đầu bán số đề cho một người đàn ông tên Anh Hai (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), sinh sống bên Campuchia để được hưởng “huê hồng”.

Hàng ngày, bị cáo bán số đề tại nhà cho những người mua trực tiếp và qua điện thoại theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (theo đài chính) và ghi vào phôi đề. Sau đó tập hợp lại nộp lại cho chủ thầu tại nhà của bị cáo và nhận “huê hồng” 7% trên tổng số tiền bán được. Tiền thu được mỗi ngày từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng bị cáo sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 18/7/2019, bị cáo bán số đề cho Nguyễn Văn L, Lê Thị T, Võ Văn A, Trần Văn Đ 1 (Tiền) và một số người khác. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công An bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được thể hiện qua lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như:

Ông Nguyễn Văn L cho biết: Khoảng 11 giờ ngày 18/7/2019 có đến gặp bị cáo H để mua số đề loại số đầu 02 con là số 16: 10.000 đồng, số 17: 10.000 đồng và số lô 02 con là số 16: 1.000 đồng, số 17: 1000 đồng, đã trả tiền cho bị cáo tổng cộng 50.000 đồng. Ngoài ra khoảng 10 ngày trước cũng có mua số do H bán nhưng không nhớ mua số gì.

Bà Lê Thị T cho biết: Khoảng 15 giờ ngày 18/7/2019 bà có gặp bị cáo H mua số đề loại số đầu 02 con gồm số 29: 5.000 đồng, số 30: 10.000 đồng, tổng cộng 15.000 đồng và đã đưa đủ tiền cho bị cáo. Ngoài lần này thì không có mua số đề do bị cáo H bán lần nào.

Anh Võ Văn A khai: Khoảng 13 giờ ngày 18/7/2019 có đến Đại lý vé số Hữu Thời để mua số đề, tại đây gặp bị cáo H ngồi trong phòng bán số đề nên mua số 11: 300.000 đồng, số 24: 300.000 đồng và đã trả đủ tiền cho bị cáo. Đến khoảng 16 giờ hơn thì nghe tin chỗ đại lý vé số Hữu Thời có người bị bắt do bán số đề. Từ trước đến nay chỉ mua số đề tại nhà bị cáo lần này còn lý do biết nhà H bán số đề là nghe người dân ở thị trấn AP nói.

Ông Trần Văn Đ 1 (Tiền) khai: Có biết việc H bán số đề và có mua 02 lần, lần thứ nhất cách ngày H bị bắt khoảng 10 ngày nhưng không nhớ mua số gì, bao nhiêu tiền. Ngày 18/7/2019 khoảng 15 giờ 30 phút có đến đại lý vé số kiến thiết Hữu Thời gặp bị cáo H mua các con số 36,52,11,23,76,78,69,19, 06 mỗi con số 10.000 đồng nhưng chưa kịp trả tiền thì bị lực lượng Công An bắt quả tang.

Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của bà Trình Thị Ngọc L1, Nguyễn Thị Lan C về việc bị cáo có bán số đề cho nhiều người vào ngày 18/7/2019, bị lực lượng công an bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSAP ngày 25/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện AP đã truy tố Đào Văn H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo cho biết trong quá trình điều tra, việc thay đổi lời khai là do sợ bị bắt, truy tố trước pháp luật nên không khai báo đúng sự thật gây trở ngại cho công tác điều tra. Bị cáo xác định thời điểm bắt đầu thực hiện việc bán số đề là ngày 29/6/2019 đến ngày bị bắt là 20 ngày, số tiền thu lợi bất chính của các lần bán số đến trước thời điểm bị bắt là 19 ngày tương đương 5.700.000 đồng và bị cáo đã chủ động nộp 6.000.000 đồng cho cơ quan Thi hành án. Về việc kết bạn qua mạng xã hội Zalo với người có tên “*Bưởi năm roi*” là do Đ (Huy) chủ động gửi tin nhắn kết bạn và bị cáo bắt đầu thực hiện việc tán số cho người này từ ngày 29/6/2019 đến trước khi bị bắt, bị cáo không có chứng cứ chứng minh Đ và người có tên “*Bưởi năm roi*” là một người. Bị cáo cho biết việc tán số thực hiện khi con số bán vượt ngưỡng 1.000.000 đồng hoặc số nghe tin đồn quá nhiều khả năng trúng thưởng. Bị cáo cũng xác định tổng số tiền thực tế thu được từ những người mua số đề ngày 18/7/2019 gồm tiền ghi trên phôi và tiền chưa ghi vào phôi là 26.750.000 đồng như đã đối chiếu tại Cơ quan Điều tra. Đối với số tiền còn lại do cơ

quan điều tra thu giữ, bị cáo xác định là tiền vốn dùng mua số kiến thiết và tiền cá nhân của bị cáo, yêu cầu được nhận lại cùng với 300.000 đồng bị cáo nộp dư đối với khoản thu lợi bất chính.

Ông L, bà T khai nhận đúng với lời khai tại Cơ quan Điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Văn H với mức án từ 04 tháng đến 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng hình phạt bổ sung xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án như sau:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 26.750.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 7 plus, màu gold, số Imei 355354089078697, đã qua sử dụng và 01 (một) máy tính tay hiệu Casio đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 37 phoi đề chưa sử dụng.

- Sung vào Ngân sách Nhà nước 5.700.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện AP vào ngày 29/10/2019.

- Trả lại cho bị cáo 15.527.000 đồng gồm tiền vốn mua số kiến thiết, tiền riêng của bị cáo và 300.000 đồng bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án đối với khoản thu lợi bất chính.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt chỉ xin được hưởng hình phạt nhẹ để sớm về với gia đình để nuôi con ăn H và phụ giúp gia đình. Nói lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho được hưởng án treo, hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công An huyện AP, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng... đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản ghi lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa thể hiện vào ngày 18/7/2019 bị cáo Đào Văn H đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với nhiều người bằng hình thức ghi số đề với tổng số tiền là 26.750.000 đồng, bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện AP truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất của vụ án thì thấy như sau:

Đánh bạc là một trong những tệ nạn trong xã hội, nó không những làm cho người tham gia bỏ bê lao động, sản xuất, chỉ trông chờ vào vận may, gây xáo trộn hoạt động bình thường trong cộng đồng dân cư mà còn kéo theo những tệ nạn khác. Do vậy, pháp luật hình sự nước ta đã quy định hành vi đánh bạc là tội phạm và những người ghi bán số đề, bán cá cược bóng đá để được hưởng hoa hồng của chủ thầu cũng như những người tham gia đều phạm vào tội đánh bạc được quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bị cáo biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức, trong đó có việc mua, bán số đề nhưng với ý thức háms lợi vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm pháp. Bị cáo thực hiện việc bán số đề trong một thời gian dài và để thực hiện tội phạm, bị cáo chủ động chuẩn bị các phương tiện phạm tội như giấy, viết, máy tính, điện thoại có chức năng ghi âm, kết nối mạng xã hội... Khi bị bắt quả tang, bị cáo liên tục thay đổi lời khai, khai báo gian dối gây khó khăn cho công tác điều tra; chỉ đến khi xét xử bị cáo mới thành khẩn khai báo đúng bản chất sự việc. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu trong dư luận xã hội. Qua đó cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Do vậy, khi lượng hình phải xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án tiền sự; là lao động chính trong gia đình và đã chủ động nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số đề để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, mức hình phạt đối với tội phạm này là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Trong vụ án này, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã bị bắt tạm giam (thời gian tạm giam là 02 tháng 09 ngày) nhưng sau đó Viện kiểm sát đã có Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn, cho bị cáo tại ngoại và trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách của địa phương, không phạm tội mới. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo với mức hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[4.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải nộp 20.000.000 đồng tiền phạt.

[5] Đối với Nguyễn Văn L, Lê Thị T, Trần Văn Đ 1, Võ Văn A là những người có hành vi mua số đề do bị cáo H bán là trái pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Cơ quan Điều tra đã xử lý hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Đối với việc Ngô Phát Đ (Huy) là đối tượng bị cáo khai giao nộp số hàng ngày để hưởng huê hồng, qua điều tra do chưa có đủ căn cứ xử lý, truy tố cũng như đối với người đàn ông tên Hai do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công An huyện AP tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng pháp luật.

[7] Các biện pháp tư pháp khác:

Về vật chứng và các tài sản có liên quan cần phân ra để xử lý như sau:

- Số tiền 42.277.000 (bốn mươi hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn) đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 103 ngày 25/9/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện AP. Trong số tiền này có 26.750.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm năm chục nghìn) đồng là tiền bị cáo bán số đề ngày 18/7/2019 và 15.527.000 (mười lăm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn) đồng qua điều tra cho thấy là tiền kinh doanh từ việc bán số kiến thiết và tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 7 Plus, màu gold, số Imei 355354089078697, bên trong có sim số 0973.009019 đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy tính tay hiệu Casio đã qua sử dụng.

- 6.000.000 (sáu triệu) đồng do bị cáo tự nguyện nộp ngày 29/10/2019 theo biên lai thu số 0000514 ngày 29/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc bán số đề, tuy nhiên bị cáo chỉ hưởng lợi 5.700.000 (năm triệu bảy trăm nghìn) đồng tương ứng với khoảng thời gian từ ngày 29/6/2019 đến ngày 17/7/2019, do vậy dư ra 300.000 (ba trăm nghìn) đồng không có liên quan.

Xét thấy: Các tài sản này là công cụ, phương tiện được sử dụng vào việc bán số đề và là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Riêng số tiền 15.527.000 (mười lăm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn) đồng mặc dù không liên quan đến việc phạm tội và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bị cáo chủ động nộp tại cơ quan Thi hành án là dư ra so với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số đề, tổng cộng là 15.827.000 (mười lăm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn) đồng lẽ ra trả lại cho bị cáo, tuy nhiên để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án đối với khoản tiền phạt, cần tiếp tục quản lý số tiền này và buộc bị cáo phải nộp phạt thêm 4.173.000 (bốn triệu một trăm bảy mươi ba nghìn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 37 (ba mươi bảy) phôi đề chưa sử dụng, do là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Đối với vật chứng thu giữ được khi bắt quả tAg bị cáo là 01 (một) phôi đề có ghi các con số với tổng số tiền ghi trên phôi là 26.005.000 (hai mươi sáu triệu lăm nghìn) đồng có chữ ký Đào Văn H và 02 (hai) tờ giấy ca rô khổ 16 x 25 có những con số và chữ ký của Đào Văn H do là vật chứng trong hồ sơ vụ án, là căn cứ khởi tố vụ án nên không tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đào Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo H phải nộp phạt 20.000.000 (hai chục triệu) đồng. Sung vào ngân sách nhà nước số tiền mà bị cáo phải nộp.

Các biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam: 32.450.000 (ba mươi hai triệu bốn trăm năm chục nghìn) đồng gồm 26.750.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm năm chục nghìn) đồng tiền bán số đề và 5.700.000 (năm triệu bảy trăm nghìn) đồng

tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 7 Plus, màu gold, số Imei 355354089078697 kèm sim số 0973.009019, đã qua sử dụng, 01 (một) máy tính tay hiệu Casio.

- Tịch thu tiêu hủy 37 (ba mươi bảy) phoi đề chưa sử dụng.

- Tiếp tục quản lý số tiền 15.827.000 (mười lăm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn) đồng của bị cáo để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án đối với khoản tiền phạt. Bị cáo còn phải nộp thêm 4.173.000 (bốn triệu một trăm bảy mươi ba nghìn) đồng.

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công An huyện AP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP, biên lai thu tiền số 0000425 ngày 26/9/2019 và biên lai thu tiền số 0000514 ngày 29/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP).

Về án phí:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/11/2019), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của những người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

* **Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- THA DS H.AP;
- Cơ quA THA HS;
- Lưu HS – VP.

Nguyễn QuAg Bảo

